**SANG THU**

**(Hữu Thỉnh)**

**I. Kiến thức cơ bản**

**1. Tác giả:**

- Hữu Thỉnh tên đầy đủ là Nguyễn Hữu Thỉnh, sinh năm 1942, quê ở huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Năm 1963, Hữu Thỉnh nhập ngũ, vào binh chủng Tăng Thiết Giáp rồi trở thành cán bộ văn hoá tuyên huấn trong quân đội và bắt đầu sáng tác thơ.

- Ông đã tham gia Ban chấp hành Hội nhà văn Việt Nam các khoá III, IV, V. Từ năm 2004, Hữu Thỉnh là Tổng thư ký Hội nhà văn Việt Nam.

- Hữu Thỉnh là nhà thơ trưởng thành từ trong quân đội.

- Là nhà thơ viết nhiều, viết hay về con người ở nông  thôn, về mùa thu. Nhiều vần thơ thu của ông mang cảm xúc bâng khuâng, vấn vương trước đất trời trong trẻo, đang biến chuyển nhẹ nhàng.

- Thơ Hữu Thỉnh mang đậm hồn quê Việt Nam dân dã, mộc mạc tinh tế và giàu rung cảm.

**2. Tác phẩm:**

**a. Hoàn cảnh sáng tác:**

* Mùa thu năm 1977, đất nước đã mới thống nhất, thiên nhiên bắt đầu sang thu
* Trích trong tập thơ “*Từ chiến hào đến thành phố*”, xuất bản năm 1991.

**b. Thể thơ**: Năm tiếng - ngũ ngôn

**c. Phương thức biểu đạt**: trữ tình kết hợp với miêu tả và biểu cảm.

**b. Khái quát giá trị ND và NT:**

- ND: Là sự cảm nhận tinh tế về vẻ đẹp TN của bước chuyển mùa từ hạ sang thu; đồng thời nói lên sự x/đ của lòng người trong khoảnh khắc giao mùa.

- NT: Lời thơ giàu h/a, giàu sức biểu cảm, c/x tinh tế, sâu lắng kết hợp tấm lòng chân thành của nhà thơ tạo nên sức cuốn hút cho TP.

**c. Mạch cảm xúc và bố cục:**

- Mạch cảm xúc: “Sang thu” là một bức thông điệp lúc giao mùa. Mùa hạ dần qua, mùa thu tới, khoảnh khắc ấy được diễn tả bằng sự rung cảm tinh tế, sự trải nghiệm sâu sắc của nhà thơ. Mạch c/x xuyên suốt với hai ND nổi bật: cảm nhận về TN lúc sang thu và suy ngẫm về đời người khi chớm thu.

- Bố cục: ba phần:

+ Khổ 1: Cảm nhận về TN lúc giao mùa, tín hiệu lúc thu về

+ Khổ 2: Quang cảnh đất trời ngả dần sang thu

+ Khổ 3: Những biến chuyển âm thầm của tạo vật và suy ngẫm của đời người khi chớm thu.

**d. Nhan đề:** Cách đặt nhan đề của bt là dụng ý của tg nên không thể thay bằng nhan đề khác (VD: Mùa thu). Vì tất cả hệ thống h/a trong bài đều là sự chuyển khắc giao mùa, sự biến chuyển từ mùa hạ sang mùa thu chứ không phải chỉ là cảnh sắc mùa thu.

**B. PHÂN TÍCH BÀI THƠ**  
**A. Mở bài:**  
- Mùa thu quê hương là đề tài gợi cảm xúc đối với thi nhân song mỗi người cảm xúc về mùa thu theo cảm nhận riêng của mình. Với nhà thơ Hữu Thỉnh, khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu đã rung động hồn thơ để thi sĩ vẽ nên một bức tranh thơ: “Sang thu” thật hay.  
- Bài thơ được viết theo thể thơ năm chữ: nhịp nhàng, khoan thai, êm ái, trầm lắng và thoáng chút suy tư… thể hiện một bức tranh thu trong sáng, đáng yêu ở vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ.  
**B. Thân bài**  
**Khổ 1: Những cảm nhận ban đầu của nhà thơ về cảnh sang thu của đất trời.**- Bài thơ mở đầu bằng một phát hiện bất ngờ:  
+ Chép khổ 1:  
- Thiên nhiên được cảm nhận từ những gì vô hình:  
+ Hương ổi phả trong gió thu se se lạnh (se lạnh và hơi khô), “Hương ổi” là làn hương đặc biệt của mùa thu miền Bắc được cảm nhận từ mùi ổi chín rộ.  
+ Từ “phả”: động từ có nghĩa là toả vào, trộn lẫn. Người ta có thể dùng các từ: toả, bay, lan, tan… thay cho từ “Phả” nhưng cả bấy nhiêu từ đều không có cái nghĩa đột ngột bất ngờ. Từ “phả” cho thấy mùi hương ổi ở độ đậm nhất, thơn nồng quyến rũ, hoà vào trong gió heo may của mình thì lan toả khắp không gian tạo ra một mùi thơm ngọt mát của những trái ổi chín vàng - hương thơm nồng nàn hấp dẫn của những vườn cây sum suê trái ngọt ở nông thôn Việt Nam.  
+ Sương chùng chình: những hạt sương nhỏ li ti giăng mắc như một làn sương mỏng nhẹ nhàng trôi, đang “cố ý” chậm lại thong thả, nhẹ nhàng, chuyển động chầm chậm sang thu. Hạt sương sớm mai cũng như có tâm hồn, có cảm nhận riêng cũng nhẹ nhàng, thong thả qua ngưỡng cửa của mùa thu.  
=> Sự góp mặt của làn sương buổi sớm cùng với hương ổi đã làm con người giật mình thảng thốt: Hình như thu đã về.  
- Cảm xúc của nhà thơ:  
- Kết hợp một loạt các từ: “bỗng, phá, hình như” thể hiện tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng trước thoáng đi bất chợt của mùa thu. Nhà thơ giật mình, hơi bối rối, hình như còn có chút gì chưa thật rõ ràng trong cảm nhận. Vì đó là những cảm nhận nhẹ nhàng, thoáng qua, hay là vì quá đột ngột mà tác giả chưa nhận ra? Tâm hồn thi sĩ biến chuyển nhịp nhàng với phút giao mùa của cảnh vật. Từng cảnh sang thu của cảnh vật đã thấp thoáng hồn người cũng chùng chình bịn rịn lưu luyến, bâng khuâng…  
**Khổ 2: Hình ảnh thiên nhiên sang thu được nhà thơ phát hiện bằng những hình ảnh quen thuộc làm nên một bức tranh mùa thu đẹp đẽ và trong sáng.**- Chép khổ 2:  
+ Dòng sông quê hương thướt tha mềm mại, hiền hoà trôi một cách nhàn hạ, thanh thản sau những ngày hè nước lũ, gợi lên vẻ đẹp êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu.  
+ Những cánh chim chiều bắt đầu vội vã bay về phương nam tránh rét trong những buổi hoàng hôn.  
+ Đối lập với hình ảnh trên, hình ảnh “đám mây mùa hạ” được nhà thơ cảm nhận đầy thú vị qua sự liên tưởng độc đáo: “vắt nửa mình sang thu”. Gợi hình ảnh một làn mây mỏng, nhẹ, kéo dài của mùa hạ còn sót lại như lưu luyến, đó là vẻ đẹp của bầu trời sang thu. Cảm giác giao mùa được diễn tả cụ thể và tinh tế bằng một hình ảnh đám mây của mùa hạ cũng như đang bước vào ngưỡng cửa của mùa thu vậy. Dường như giữa mùa hạ và mùa thu có một ranh giới cụ thê,r hữu hình, hiển hiện. Liên tưởng đầy thú vị không chỉ cảm nhận bằng thị giác mà là sự cảm nhận bằng chính tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết của Hữu Thỉnh. (Liên hệ trong bài thơ “Chiều sông Thương”, ông cũng có một câu thơ tương tự về cách viết: “Đám mây trên Việt Yên, Rủ bóng về Bố Hạ).  
\* Chốt lại 2 khổ đầu: Bằng sự cảm nhận qua nhiều giác quan, sự liên tưởng thú vị, bằng tâm hồn nhạy cảm, tinh tế của tác giả, tất cả không gian cảnh vật như đang chuyển mình từ từ điềm tĩnh bước sang thu. Người đọc cảm nhận cả về không gian và thời gian chuyển mùa thật là đẹp, thật là khêu gợi hồn thơ.  
**3. Khổ 3: Thiên nhiên sang thu còn được gợi ra qua hình ảnh cụ thể: nắng - mưa:  
Chép khổ 3:**- Nắng - hình ảnh cụ thể của mùa hạ. Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng đã nhạt dần, yếu dần bởi gió se đã đến chứ không chói chang, dữ dội, gay gắt.  
- Mưa cũng đã ít đi. Cơn mưa mùa hạ thường bất ngờ chợt đến rồi lại chợt đi. Tác giả dùng từ “vơi” có giá trị gợi tả như sự đong đếm những sự vật có khối lượng cụ thể để diễn tả cái số lượng vô định - diễn tả cái thưa dần, ít dần, hết dần những cơn mưa rào ào ạt, bất ngờ của mùa hạ. Tất cả đều chầm chậm, từ từ, không vội vã, không hối hả.  
- Hình ảnh: “Sấm cũng bớt bất ngờ. Trên hàng cây đứng tuổi”.  
+ Trước hết mang ý nghĩa tả thực: hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ (sấm cuối mùa, sấm cuối hạ cũng bớt đi, ít đi lúc sang thu). Hàng cây cổ thụ, cảnh vật thiên nhiên vào thu không còn giật mình, bất ngờ bởi tiếng sấm mùa hạ.  
+ ý nghĩa ẩn dụ (gợi nhiều liên tưởng, suy ngẫm ở người đọc): Sấm: những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. Hàng cây đứng tuổi gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. Qua đó, con người càng trở nên vững vàng hơn. Thời gian trôi nhanh qua cửa, cuộc đời mỗi con người là một chứng nhân nhìn mùa thu đi qua. Bởi thế tiếc nuối vẫn mãi là cảm xúc của con người trước thời gian. Tâm trạng ấy đã được nhà thơ gửi vào cảnh vật, gửi vào trạng thái của thiên nhiên nhằm khắc hoạ thời khắc mà mọi vật đang chuyển mình sang thu.  
**C. Kết luận**- "Sang thu" của Hữu Thỉnh đã không chỉ mang đến cho người đọc những cảm nhận mới về mùa thu quê hương mà còn làm sâu sắc hơn tình cảm quê hương trong trái tim mọi người.  
- Miêu tả mùa thu bằng những bước chuyển mình của vạn vật, Hữu Thỉnh đã góp thêm một cách nhìn riêng, một lối miêu tả riêng cho mùa thu thi ca thêm phong phú.

**ĐỀ 1:**

*Cảm nhận của em về bài thơ* ***“Sang thu****” của Hữu Thỉnh.*

***Phân tích bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh.***

**A. Mở bài:**

- Mùa thu quê hương là đề tài gợi cảm xúc đối với thi nhân song mỗi người cảm xúc về mùa thu theo cảm nhận riêng của mình. Với nhà thơ Hữu Thỉnh, khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu đã rung động hồn thơ để thi sĩ vẽ nên một bức tranh thơ: “Sang thu” thật hay.

- Bài thơ được viết theo thể thơ năm chữ : nhịp nhàng, khoan thai, êm ái, trầm lắng và thoáng chút suy tư… thể hiện một bức tranh thu trong sáng, đáng yêu ở vùng nông thôn đồng bằng Bắc Bộ.

**B. Thân bài**.

**Khổ 1**: *Những cảm nhận ban đầu của nhà thơ về cảnh sang thu của đất trời*.

*-* Bài thơ mở đầu bằng một phát hiện bất ngờ:

+ chép khổ 1:

*- Thiên nhiên được cảm nhận từ những gì vô hình*:

+ Hương ổi phả trong gió thu se se lạnh (se lạnh và hơi khô). “Hương ổi” là làn hương đặc biệt của mùa thu miền Bắc được cảm nhận từ mùi ổi chín rộ.

+ Từ “phả”: động từ có nghĩa là toả vào, trộn lẫn. Người ta có thể dùng các từ: toả, bay, lan, tan… thay cho từ “Phả” nhưng cả bấy nhiêu từ đều không có cái nghĩa đột ngột bất ngờ. Từ ‘phả” cho thấy mùi hương ổi ở độ đậm nhất, thơm nồng quyến rũ, hoà vào trong gió heo may của mùa thu, lan toả khắp không gian tạo ra một mùi thơm ngọt mát, của những trái ổi chín vàng – hương thơm nồng nàn hấp dẫn của những vườn cây sum suê trái ngọt ở nông thôn Việt Nam.

+Sương chùng chình: những hạt sương nhỏ li ti giăng mắc như một làm sương mỏng nhẹ nhàng trôi, đang “cố ý” chậm lại thong thả, nhẹ nhàng, chuyển động chầm chậm sang thu. Hạt sương sớm mai cũng như có tâm hồn, có cảm nhận riêng cũng nhẹ nhàng, thong thả qua ngưỡng cửa của mùa thu.

=> Sự góp mặt của làn sương buổi sớm cùng với hương ổi đã làm con người giật mình thảng thốt: Hình như thu đã về.

*- Cảm xúc của nhà thơ*:

+ Kết hợp một loạt các từ: “bỗng, phả , hình như” thể hiện tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng trước thoáng đi bất chợt của mùa thu. Nhà thơ giật mình, hơi bối rối, hình như còn có chút gì chưa thật rõ ràng trong cảm nhận. Vì đó là những cảm nhận nhẹ nhàng, thoáng qua. hay là vì quá đột ngột mà tác giả chưa nhận ra? Tâm hồn thi sĩ biến chuyển nhịp nhàng với phút giao mùa của cảnh vật. Từng cảnh sang thu của cảnh vật đã thấp thoáng hồn người cũng chùng chình, bịn rịn, lưu luyến, bâng khuâng…

***Khổ 2***: *HÌnh ảnh thiên nhiên sang thu được nhà thơ phát hiện bằng những hình ảnh quen thuộc làm nên một bức tranh mùa thu đẹp đẽ và trong sáng:*

- Chép khổ 2

+Dòng sông quê hương thướt tha mềm mại, hiền hoà trôi một cách nhàn hạ, thanh thản sau những ngày hè nước lũ, gợi lên vẻ đẹp êm dịu của bức tranh thiên thiên mùa thu.

+ Những cánh chim chiều bắt đầu vội vã bay về phương nam tránh rét trong những buổi hoàng hôn.

+ Đối lập với hình ảnh trên, hình ảnh “ *đám mây mùa hạ*” được nhà thơ cảm nhận đầy thú vị qua sự liên tưởng độc đáo: “vắt nửa mình sang thu”. Gợi hình ảnh một làn mây mỏng, nhẹ, kéo dài của mùa hạ còn sót lại như lưu luyến, đó là vẻ đẹp của bầu trời sang thu. Cảm giác giao mùa được diễn tả cụ thể và tinh tế bằng một hình ảnh đám mây của mùa hạ cũng như đang bước vào ngưỡng cửa của mùa thu vậy. Dường như giữa mùa hạ và mùa thu có một ranh giới cụ thể, hữu hình, hiiển hiện. Liên tưởng đầy thú vị không chỉ cảm nhận bằng thị giác mà là sự cảm nhận bằng chính tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên, tha thiết của Hữu Thỉnh. (Liên hệ: trong bài thơ “Chiều sông Thương”, ông cũng có một câu thơ tương tự về cách viết: “Đám mây trên Việt Yên. Rủ bóng về Bố Hạ”)

\***Chốt lại 2 khổ đầu**: Bằng sự cảm nhận qua nhiều giác quan, sự liên tưởng thú vị bất ngờ, với tâm hồn nhạy cảm, tinh tế của tác giả, tất cả không gian cảnh vật như đang chuyển mình từ từ điềm tĩnh bước sang thu. Người đọc cảm nhận cả về không gian và thời gian chuyển mùa thật là đẹp, thật là khêu gợi hồn thơ.

**3. Khổ 3**: *Thiên nhiên sang thu còn được gợi ra qua hình ảnh cụ thể: nắng – mưa*:

Chép khổ 3

- Nắng – hình ảnh cụ thể của mùa hạ. Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng đã nhạt dần, yếu dần bởi gió se đã đến chứ không chói chang, dữ dội, gây gắt.

- Mưa cũng đã ít đi. Cơn mưa mùa hạ thường bất ngờ chợt đến rồi lại chợt đi. Tác giả dùng từ “vơi” có giá trị gợi tả như sự đong đếm những sự vật có khối lượng cụ thể để diễn tả cái số lượng vô định- diễn tả cái thưa dần, ít dần, hết dần những cơn mưa rào ào ạt, bất ngờ của mùa hạ. Tất cả đều chầm chậm, -từ từ, không vội vã, không hối hả.

- Hình ảnh : “Sấm cũng bớt bất ngờ. Trên hàng cây đứng tuổi”

+ trước hết mang ý nghĩa tả thực: hình tượng sấm thường xuất hiện bất ngờ đi liền với những cơn mưa rào chỉ có ở mùa hạ (sấm cuối mùa, sâm cuối hạ cũng bớt đi, ít đi lúc sang thu). Hàng cây cổ thụ, cảnh vật thiên nhiên vào thu không còn giật mình, bất ngờ bởi tiếng sấm mùa hạ.

+ Ý nghĩa ẩn dụ (gợi nhiều liên tưởng, suy ngẫm ở người đọc): Sấm : những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. Hàng cây đứng tuổi gợi tả những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. Qua đó, con người càng trở nên vững vàng hơn. Thời gian trôi nhanh qua cửa, cuộc đời mỗi con người là một chứng nhân nhìn mùa thu đi qua. Bởi thế tiếc nuối vẫn mãi là cảm xúc của con người trước thời gian. Tâm trạng ấy đã được nhà thơ gửi vào cảnh vật, gửi vào trạng thái của thiên nhiên nhằm khắc hoạ thời khắc mà mọi vật đang chuyển mình sang thu.

**C. Kết luận**: |

- “Sang thu” của Hữu Thỉnh đã không chỉ mang đến cho người đọc những cảm nhận mới về mùa thu quê hương mà còn làm sâu sắc hơn tình cảm quê hương trong trái tim mọi người.

- Miêu tả mùa thu bằng những bước chuyển mình của vạn vật, Hữu Thỉnh đã góp thêm một cách nhìn riêng, một lối miêu tả riêng cho mùa thu thi ca thêm ph

**c. Kết bài**:

- Khẳng định lại giá trị của bài thơ .

- Suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của bài thơ.

**Đề 3.** *Phân tích sự tinh tế trong cảm nhận của nhà thơ về những biến chuyển của không gian trời đất lúc sang thu qua bài thơ "Sang thu"- Hữu Thỉnh*.

**CÂU 4:** Vẻ đẹp của bức tranh mùa thu lúc giao mùa trong bài **Sang thu** của **Hữu Thỉnh**

a) **Mở bài**:

” **Đây mùa thu tời, mùa thu tới**

**Với áo mơ phai dệt lá vàng”**

- Mùa thu là đề tài muôn thuở của thơ ca. Biết bao nhà thơ đã dành tình yêu cho mùa thu của đất trời, mùa thu của lòng người.

- Hữu Thỉnh viết bài thơ Sang Thu năm 1977, cũng viết về đề tài mùa thu nhưng lại là thờ khắc giao mùa từ hạ sang thu.

- Cảm nhận về vẽ đẹp của cảnh sắc mùa thu lú cgiao mùa thời từ hạ sang thu qua tình cảm thiết tha và tâm hồn tinh tế của nhà thơ.

**b )Thân bài**:

**\* Vẻ đẹp của đất trời trong thời khắc giao mùa từ hạ sang thu**:

- Sự biến đổi của đất trời từ lúc sang thu : Tác giả nhận ra những tín hiệu hạ đang qua và thu đang tới bằng sự chuyển mùa của ngọn gió se và bằng hương thơm của mùi ổi chín.

**”Bỗng nhận ra hương ổi**

**Phá vào trong gió se**

**Sương chùng chình qua ngõ**

**Hình như thu đã về”**

**Từ ”Bỗng”** diễn tả sự đột nhien nhận ra sự thay đổi của đất trời vào thời khắc igao mùa. Những làn gió thu nhẹ đầu tiên đưa theo hướng ổi chín báo hiệu thu đang ” tiễn” hạ đi

Dấu hiệu thu sang còn được tác giả nhận biết qua sự thay đổi của làn sương mỏng, của dòng sông, của tiếng chim và của đá mây. Qua sự cảm nhận của làn sương mỏng ” chùng chình”

- Nắng cuối hạ vẫn còn nồng, còn sáng nhưng nhạt dần. Những ngày giao mùa này đã ít đi những cơm mưa rào ào ạt, bất ngờ. Còn những cánh chim bắt đầu vội vã:

**”Sông được lúc dềnh dàng**

**Chim bắt đầu vội vã**

**Có đám mây mùa hạ**

**Vắt nửa mình sang thu”**

Sông nước đầy nên mới ” dềnh dàng” , nhẹ trôi như cố tình àm chậm chạp, thiếu khẩn trương, để mất nhiều thì giờ chim bay ” vội vã” đó là những đàn cú ngói những đàm sâm cầm, những đàn chim đổi mùa tránh rét từ phương Bắc xa xôi bay vội vả về phương Nam.

Dòng sông, cánh chim , đám mây mùa thu đều được nhân hóa. Bức tranh thu trở nên hữu tình , chứa chan thi vị.

”**Có đám mây mùa hạ**

**Vắt nửa mình sang thu”**

Mây như kéo dài ra, vắt lên, đặt ngang trên bầu trời,buông thõng xuống. Câu thơ miêu tả đám mây mùa thu của Hữu Thỉnh khá hay và độc đáo, chách chịn từ và dùng từ sáng tạo.

**\* Tâm trạng và sự suy ngẫm của nhà thơ trước thời khắc giao mùa:**

**-** Khổ thơ cuối nói lên một vài cảm nhận và suy ngẫm của nhà thơ khi nhìn cảnh vật trong những ngày đầu thu:

**”Vẫn còn bao nhiêu nắng**

**Đã vơi dần cơm mưa**

**Sấm cũng bớt bất ngờ**

**Trên hàng cây đứng tuổi**”

- Nắng , mưa , sấm, những hiện tượng của thiên nhiên trong thời khắc giao mùa: mùa hạ- mùa th được Hữu Thỉnh cảm nhận một cách tinh tế. Các từ” vẫn còn” ” đã vơi dần” ” cũng bớt bắt ngờ” gợi tả rất hay thời lượng và sự hiện hữu của sự vật.

- Từ ngoại cảnh ấy nhà thơ lại suy ngẫm cuộc đời ” sấm ” và ” hàng cây đứng tuổi” là hình ảnh ẩn dụ mang ý nghĩa tượng trưng cho những biến đổi , những khó khăn thử thách, từng trải , được tôi luyện trong nhiều gian khổ, khó khăn trong cuộc đời của mỗi con người.

**c.Kết bài:**

- Tác giả sử dụng khá thành công một số biện pháp tu từ nghệ thuật như nhân hóa, ẩn dụ.... Các biện pháp nghệ thuật có tác dụng nhấn mạnh vẻ đẹ của dịu dàng, êm ả của đất trời khi sang thu.

- Qua bài thơ, ta thấy lòng yêu thiên nhiên , yêu vẻ đẹp rất riêng của thời khắc giao mùa và thấy được tâm trạng, suy ngẫm của nhà thơ trước đất trời, trước cuộc đời.

***1. Mở bài***

- Hữu Thỉnh là nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mĩ. Thơ ông thường viết nhiều, viết hay về cuộc sống và con người ở nông thôn, đặc biệt thơ thu của Hữu Thỉnh thường mang cảm giác bâng khuâng, vấn vương và giàu chất suy tưởng, triết lí. “Sang thu” sáng tác vào năm 1977, khi đất nước vừa bước ra khỏi những năm tháng gian lao của chiến tranh. Bài thơ in trong tập “*Từ chiến hào đến thành phố*”.

- Bằng thể thơ ngũ ngôn hàm súc, bằng những cảm nhận tinh tế, thi phẩm “Sang thu” đã góp vào đất trời quê hương một bức tranh sinh động lúc đất trời sang thu với những chuyển biến nhẹ nhàng mà rõ rệt.

***2. Thân bài***

***\*Khái quát****:* Mùa thu vốn là đề tài muôn thuở của thi ca xưa và nay. Trong tiết trời trong trẻo, mùa thu dễ gợi cho con người cảm giác bâng khuâng, xao xuyến, dễ gợi thi hứng trong lòng người. Song hầu hết các tác giả trước đó đều viết về một mùa thu đã sang, đã tràn đầy viên mãn, còn Hữu Thỉnh lại chọn khoảnh khắc giao mùa, khoảnh khắc khó nắm bắt nhất, từ cuối hạ sang đầu thu, để lại cho thi đàn một tiếng thơ giao mùa rất độc đáo với nhiều dấu ấn riêng.

***1. Khổ một là những cảm nhận tinh tế của tác giả khi đất trời sang thu qua những tín hiệu chuyển mùa nhẹ nhàng, bâng khuâng và thơ mộng***

\*Ngày từ đầu, bài thơ mở ra khung cảnh một buổi sáng chớm thu ở đồng bằng Bắc bộ trong không gian làng quê yên ả, thanh bình:

*“Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về.”*

- Đầu tiên là hương ổi chín được diễn tả độc đáo qua động từ “phả”, gợi một hương thơm nồng nàn lan tỏa, quyến rũ, hòa quyện trong ngọn gió heo may se se lạnh, khiến cho không gian trở nên thấm đẫm vị thu.

+ Hương ổi chín cũng là một tín hiệu mang những nét đặc trưng của mùa thu đồng bằng Bắc bộ. Nó trở thành mùi hương gợi thương gợi nhớ.

+ Hương ổi đã đánh thức bao cảm xúc bồi hồi, vui mừng đến khó tả. Giữa dòng thời gian mải miết trôi, tác giả bắt gặp lại hương vị thân quen nơi đồng đất quê nhà.

+ Từ “bỗng” mở đầu khổ thơ đã diễn tả cảm xúc bất ngờ đến ngỡ ngàng, ngạc nhiên của tác giả khi gặp hương ổi chín, một mùi hương dân dã, mộc mạc, quen thuộc với những ai từng sinh ra và lớn lên ở vùng đồng bằng Bắc bộ. Hữu Thỉnh đã đưa vào trong thơ hương ổi, góp thêm cho chùm thơ thu một phát hiện độc đáo.

- Không chỉ cảm được hương thu, nhận ra gió thu, nhà thơ còn nhìn thấy những làn sương thu mỏng và nhẹ.

+ Tác giả sử dụng nghệ thuật nhân hóa kết hợp với từ láy “chùng chình” để diễn tả sự chuyển động chậm rãi, như cố tình nấn ná chờ đợi một điều gì đó của làn sương thu lúc giao mùa. Làn sương mỏng nhẹ, đang dùng dằng giăng mắc nơi đường thôn xóm ngõ khiến cho cảnh thiên nhiên thêm đẹp, thêm mơ màng, huyền ảo. Sương cũng chưa muốn xa những ngày hạ nắng cháy trong khi giây phút êm dịu của mùa thu đã bắt đầu.

+ Cảnh vật hữu tình như thế nên cái “ngõ” trong câu thơ mà làn sương thu “*chùng chình”* đi qua có thể là cái ngõ thực nhưng cũng có thể là cái ngõ vô hình, cửa ngõ của thời gian, nối liền giữa hai mùa hạ và mùa thu.

+ Có hương có gió, nay lại thêm sương nên nhà thơ đã thốt lên trong cảm nhận “*Hình như thu đã về*”. “*Hình như*” là chưa dám tin, chưa chắc chắn. Đây là một chút tâm trạng ngỡ ngàng, một thoáng bối rối giật mình rất nhẹ của thi nhân trước bước chuyển mùa thật êm dịu của thời gian. Cái mơ hồ trong nhà thơ chưa rõ ràng thật phù hợp với cái mong manh không rõ nét của phút giao mùa trong thiên nhiên đất trời.

*=> Bằng những hình ảnh độc đáo, gợi cảm; sự cảm nhận rất tinh tế của nhiều giác quan như thính giác, thị giác và khứu giác, Hữu Thỉnh đã khắc họa thành công những rung động mãnh liệt của mình trước những biến chuyển của đất trời từ cuối hạ sang đầu thu dường như chưa rõ rệt. Thiên nhiên được gợi tả từ những gì vô hình như hương ổi, gió se, và mờ ảo như làn sương. Không gian sang thu cũng được nhìn từ góc độ nhỏ, hẹp và rất gần như con ngõ*

*->Có thể nói, Hữu Thỉnh phải là người có tâm hồn nhạy cảm, gắn bó tha thiết với quê hương, với thiên nhiên đất trời mới có thể bất giác đón nhận những tín hiệu đặc trưng ấy trong giây phút giao mùa đầu tiên.*

***2. Khổ hai là bức tranh cảnh vật lúc sang thu đã trở nên rõ rệt, không gian mở ra rộng lớn và nên thơ***

*\*Từ cái bỡ ngỡ ban đầu với những gì nhỏ hẹp, vô hình, Hữu Thỉnh đã mở ra một không gian bắt đầu sang thu với những nét hữu hình cụ thể, nhiều tầng, vừa cao vời vừa dài rộng:*

*“Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu”.*

- Hai câu thơ đầu, nhà thơ đã vẽ ra hai nét vẽ đối lập:

+ Dưới mặt đất dòng sông sang thu được nhân hóa qua từ láy “*dềnh dàng*” nước bắt đầu cạn, nó không còn cuộn chảy, gấp gáp mà êm ả, thư thái, thảnh thơi như một con người đang ngẫm nghĩ, suy tư. Bởi vậy, dòng sông có cái gì đó thướt tha, mềm mại, gợi vẻ êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu.

+ Đối lập với hình ảnh dòng sông, trên bầu trời là những cánh chim đang vội vã bay về phương Nam tránh rét vì trời vừa chớm lạnh.

*->Hai câu thơ có cấu trúc đối tự nhiên, chặt chẽ tuyệt đẹp như trong thơ cổ điển. Không gian thu được mở rộng với những hình ảnh đối lập giữa bầu trời và mặt đất, giữa tư thế dềnh dàng và vội vã, giữa nhanh và chậm. Tất cả tạo nên một bức tranh sinh động, mọi vật như đang cựa quậy, trở mình sang thu.*

- Đến hai câu thơ sau, Hữu Thỉnh đã điểm thêm vào bức tranh thu ấy một chút mây vương lại của mùa hạ:

*“Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu”*

- Trong thơ ca Việt Nam có không ít những vần thơ nói về đám mây trên bầu trời mùa thu. Trong *“Thu điếu”* của Nguyễn Khuyến: “Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt”; hay trong *“Tràng giang”* của Huy Cận: “Lớp lớp mây cao đùn núi bạc”, còn trong thơ Hữu Thỉnh là đám mây mùa hạ, “vắt nửa mình sang thu”. Đây là một hình ảnh độc đáo sáng tạo, mùa hạ nối với mùa thu bởi một đám mây bảng lảng trên không trung.

- Đám mây thảnh thơi duyên dáng như tấm khăn choàng của cô thiếu nữ, một nửa còn vương vấn với mùa hạ, nửa kia đã vắt sang trời thu.

+ Ranh giới giữa các mùa vốn không rõ rệt, mắt thường không nhìn thấy mà chỉ cảm nhận qua sự tưởng tượng.

+ Với việc sử dụng động từ “*vắt”* một cách tài tình, nhà thơ đã làm cho đám mây trở nên sống động, có hồn. Hình ảnh thơ trên là một phát hiện mới mẻ, đầy sáng tạo, gợi được nhưng liên tưởng độc đáo. Đám mây trở thành nhịp cầu nối vô hình giữa hai mùa hạ và thu.

*->Nếu như ở khổ đầu, cảnh sang thu được khắc họa bằng những thước phim quay chậm “sương chùng chình” thì đến khổ thơ thứ hai này, nhà thơ như một nghệ sĩ nhiếp ảnh đã chớp lấy ống kính ghi lại khoảnh khắc giao mùa bằng một đám mây thơ mộng, hữu tình. Từ giây phút giao mùa vô hình trừu tượng, nhà thơ đã biến sự vật thành hữu hình cụ thể để cho người đọc thấy bước đi của mùa thu thật khẽ, thật nhẹ, thật êm. Như vậy Hữu Thỉnh đã cảm nhận về mùa thu không chỉ bằng con mắt quan sát tinh tế, trí tưởng tượng bay bổng mà còn bằng tất cả tâm hồn nhạy cảm, tình yêu thiên nhiên tha thiết làm cho những hình ảnh thiên nhiên ấy trở nên gần gũi, bình dị mà gợi cảm.*

***3. Khổ thơ 3: Vẫn là bức tranh chuyển mùa nhưng đến khổ thơ cuối, cảm xúc thơ đã chứa đầy chất triết lý, suy ngẫm về con người và cuộc đời***

*\*Nếu ở hai khổ thơ trên là những cảm nhận tinh tế về khoảnh khắc giao mùa thì ở khổ thơ kết cảm xúc của tác giả lại có sự thay đổi, lắng sâu trong những suy ngẫm trải nghiệm về cuộc đời, về con người.*

*“Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đã vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi”.*

- Từ những hình ảnh *“nắng, mưa, sấm, hàng cây đứng tuổi”,* tác giả đã gửi gắm những suy ngẫm, trải nghiệm về cuộc đời con người.

- Thiên nhiên chuyển mùa tiếp tục được diễn tả qua những hình ảnh:

+ “Nắng” hối hả, nồng nàn nhưng đã nhạt dần bởi gió se đã đến.

+ Cơn mưa rào ào ạt của mùa hạ cũng đã vơi dần, thưa dần, ít dần đi. Tất cả đều chầm chậm từ từ, không vội vã, hối hả. Tác giả thật khéo léo khi sử dụng những từ *“vẫn, bao nhiêu, vơi, bớt*” để đo đếm số lượng ước chừng, để cụ thể hóa những sự vật như nắng, mưa, sấm. Những sự vật của mùa hạ nay bước sang thu cũng trở nên điềm tĩnh, suy tư như con người.

- Hai câu thơ cuối, hình ảnh “sấm, hàng cây đứng tuổi” vừa mang ý nghĩa tả thực vừa mang nghĩa ẩn dụ tương trưng:

+ Nghĩa tả thực: dùng để chỉ những hiện tượng thiên nhiên mang đặc trưng của mùa hạ, khi sang thu những cơn mưa ít dần nên tiếng sấm cũng vơi dần đi. Hàng cây đứng tuổi, hàng cây lâu năm đã quen với những thay đổi đó nên không còn bất ngờ, giật mình trước những thay đổi của thời tiết.

+ Nghĩa ẩn dụ tượng trưng: Từ sự thay đổi của mùa thu thiên nhiên, tác giả liên tưởng đến sự thay đổi của mùa thu đời người:

*->“Sấm”* là hình ảnh ẩn dụ cho những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. -> “*Hàng cây đứng tuổi*” chỉ những con người từng trải qua nhiều khó khăn thiếu thốn, đi qua thời tuổi trẻ sôi nổi, bồng bột hay những năm tháng gian lao của cuộc đời người lính, giờ đây họ trở nên điềm tĩnh, vững vàng hơn trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời. *(Đến đây, bài thơ đâu chỉ nói chuyện chuyển mùa mà chủ yếu nói đến sự tự chiêm nghiệm về niềm vui trưởng thành của một tâm hồn đã qua tuổi thanh niên, chớm vào trung niên, còn hăng hái nhưng không bồng bột hay lo sợ nữa mà trở nên điềm tĩnh, sấm dẫu có nổ trên đầu vẫn không làm giật mình được).*

*-> Hai câu thơ cuối giọng thơ nhẹ nhàng mà ý thơ tràn đầy tính triết lý: khi con người đã bước sang thu, đã trải nghiệm nhiều thì càng trở nên sâu sắc, chín chắn hơn, hiểu mình, hiểu người, và hiểu đời hơn. Vì vậy họ vững vàng trước những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời để sẵn sàng, bình tĩnh đón nhận và ứng xử bằng kinh nghiệm của người từng trải. (Mở rộng: Phải chăng những suy ngẫm này xuất phát từ chính cuộc đời nhà thơ, ông đã bước ra khỏi sự gian khổ của chiến tranh trở về với những tháng ngày hòa bình. Vì thế với bao kinh nghiệm ở cuộc đời từng trải, Hữu Thỉnh sẽ trở nên vững vàng hơn trước những thử thách của cuộc sống mới).*

***\*Đánh giá***

- Bài thơ viết theo thể thơ 5 chữ, lời thơ cô đọng, hàm súc; hình ảnh chọn lọc, mang những nét đặc trưng nhất của sự giao mùa. Giọng thơ nhỏ nhẹ, sâu lắng cùng với sự cảm nhận tinh tế, thú vị, tác giả đã gợi được nhiều liên tưởng bất ngờ. Những hình ảnh: *sương, dòng sông, đám mây*… thường xuất hiện khi miêu tả mùa thu, nhưng tác giả đã lạ hóa những thi liệu quen thuộc ấy bằng cách nhân hóa chúng, tạo ra nét mới, nét độc đáo trong cảm nhận.

- *“Sang thu”* không chỉ là bức tranh giao mùa nhẹ nhàng bâng khuâng mà còn thầm thì chất triết lí sâu sắc của Hữu Thỉnh về con người, về cuộc đời và đất nước. Có thể khẳng định, thi phẩm đã trở thành một bông hoa thơ đậm đà hương sắc trong vườn thơ thu của dân tộc, góp phần khẳng định vị trí xứng đáng của Hữu Thỉnh trong nền thơ ca hiện đại Việt Nam.

***3. Kết bài***

Với cách cảm nhận tinh tế nhẹ nhàng, hình ảnh thơ độc đáo, thi vị, bài thơ “Sang thu” đã đem đến cho người đọc một cái nhìn mới mẻ, chứa đầy suy ngẫm về mùa thu. Gấp trang sách lại, mùa thu của Hữu Thỉnh vẫn còn chập chờn đâu đây trong trí óc của mỗi chúng ta. Không chỉ vậy, bài thơ còn bồi đắp cho mỗi chúng ta tình yêu, sự gắn bó thiết tha với vẻ đẹp của quê hương, đất nước.

Đề 1: Có ý kiến cho rằng: *“Hữu Thỉnh đã thể hiện những cảm nhận tinh tế về sự chuyển biến nhẹ nhàng mà rõ rệt của đất trời từ cuối hạ sang đầu thu.”* Em hãy làm sáng tỏ ý kiến đó qua đoạn thơ:

“Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

Vẫn còn bao nhiêu nắng

Đã vơi dần cơn mưa

Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi.”

*(Sang thu, Hữu Thỉnh - Ngữ văn 9 tập 2)*

**Gợi ý:**

*Học sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách khác nhau, song cần thể hiện được các ý sau:*

**a. Giới thiệu tác giả tác phẩm, dẫn ý kiến và nêu vấn đề nghị luận.**

**b. Giải thích ý kiến *:***Nhận xét trên đã khái quát được toàn bộ những đặc sắc về nội dung của bài thơ, đặc biệt tập trung thể hiện rõ ở đoạn thơ này: đó là những rung cảm tinh tế của nhà thơ về sự biến đổi nhẹ nhàng mà rõ rệt của đất trời từ cuối hạ sang đầu thu.

**c. Phân tích, chứng minh** :

***\*Ý 1: Những cảm nhận tinh tế của nhà thơ về sự chuyển mùa của thiên nhiên từ cuối hạ sang đầu thu trong không gian đất trời.*** (khổ 2)

- Cảm nhận của nhà thơ thật tinh tế trước vẻ đẹp của đất trời trong khoảnh khắc giao mùa: *chú ý hình ảnh: dòng sông, cánh chim, đám mây mùa hạ...và phân tích những đặc sắc về nghệ thuật dùng từ láy“dềnh dàng” “vội vã”* gợi tả sự chuyển động của thiên nhiên, nghệ thuật *nhân hóa “đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu”* độc đáo để phác nên một nét vẽ động thật mềm mại tinh tế, vừa thể hiện tâm trạng lưu luyến mùa hạ vừa mang cảm xúc mới mẻ của mùa thu. -> Sự chuyển giao của đất trời thật kỳ diệu, gắn với cảm xúc ngây ngất , đắm say của thi sĩ.

***\* Ý 2:******Những cảm nhận tinh tế về sự chuyển mùa của thiên nhiên từ cuối hạ sang đầu thu và suy ngẫm của nhà thơ.*** *(*khổ 3)

- Hình ảnh thiên nhiên lúc giao mùa được thể hiện qua những hình ảnh*: nắng, mưa, sấm, hàng cây.* Đây là những hình ảnh vừa mang nghĩa tả thực (cảnh vật thời tiết thay đổi, tất cả còn những dấu hiệu mùa hạ nhưng giảm dần mức độ, cường độ...lặng lẽ vào thu) vừa mang ý nghĩa ẩn dụ ( *sấm, hàng cây đứng tuổi* ẩn dụ cho những thay đổi, vang động của cuộc đời, xã hội cũng là những thay đổi của tuổi đời sang thu, nghĩa là tuổi đời của con người đã từng trải)

- > Những biến đổi của cảnh vật lúc sang thu gắn với cảm xúc và suy ngẫm của nhà thơ về con người, cuộc đời: điềm tĩnh, nhẹ nhàng bước qua những thăng trầm, và rất yêu thiên nhiên, đất nước, con người.

**d.** **Đánh giá**

- Thành công về nghệ thuật: thể thơ 5 chữ, cách ngắt nhịp, giọng điệu tự nhiên, nhẹ nhàng, ngôn ngữ trong sáng, hình ảnh giàu sức biểu cảm...

- Đoạn thơ giúp ta hiểu thêm bức tranh thiên nhiên đẹp ở thời điểm giao mùa, cảm xúc tinh tế, tâm hồn nhạy cảm và tình yêu thiên nhiên tha thiết của nhà thơ và những suy ngẫm, chiêm nghiệm sâu sắc của nhà thơ về con người, cuộc đời và đất nước.

- Liên hệ, so sánh với các bài thơ viết về đề tài mùa thu, đặt đoạn thơ vào bài thơ để khẳng định nét riêng và đóng góp của nhà thơ Hữu Thỉnh.

**Đề bài: Cảm nhận khổ 1 và 2 bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh**

Nếu mùa xuân là mùa hội tụ của những bàn tay nghệ sĩ tài hoa, thì mùa thu bước vào thơ ca cũng tự nhiên và gần gũi. Trước đây, Nguyễn Khuyến nổi tiếng với ba bài thơ thu: “Thu điếu”.”Thu vịnh”,”Thu ẩm”. Sau này, Xuân Diệu có “Đây mùa thu tới”. Nhỏ nhẹ, khiêm nhường, Hữu Thỉnh cũng góp vào cho mùa thu đất nước một góc quê hương sang thu:

*Bỗng nhận ra hương ổi Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ Hình như thu đã về.*

*Sông được lúc dềnhdàng Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ Vắt nửa mình sang thu*

Đoạn thơ có cái hương vị ấm nồng của chớm thu ở một miền quê nhỏ. Tín hiệu đầu tiên để tác giả nhận ra là hương ổi “phả vào trong gió se”. Mùi hương quê nhà mộc mạc được gió đưa vào trong không gian cứ lan tỏa, thoang thoảng bay. Cảm giác bất chợt đến với nhà thơ “Bỗng nhận ra…”. Một sự bất ngờ mà như đã đợi sẵn, đợi từ lâu rồi, để giờ đây có dịp là buông ra ngay. Trong số chúng ta chắc chắn không ai chưa một lần nếm vị ổi: giòn ngọt, chua chua nơi đầu lưỡi. Cái dư vị của hương thơm đó cứ vấn vít vương lại trong ta khi chợt đọc câu thơ của Hữu Thỉnh. Có hương ổi. Có gió. Và sương. Mùa thu lại về. Mùa thu mang theo hương quê và mang theo sương mờ ướt lạnh. Dường như có thêm sương, nên thu dễ nhận hơn “Sương chùng chình qua ngõ”. “Chùng chình” hay là đợi chờ gì đây? Cứ dần như thế; cứ nhẹ nhàng, mềm mại như thế; thu đến, tự lúc nào không hay. “Hình như thu đã về”. Nhà thơ giật mình, hơi bối rối. Tự bao giờ nhỉ? Thu về? Từ hương ổi, hay từ gió, hay từ sương? Hữu Thỉnh cũng hơi ngỡ ngàng. Trước thoáng đi bất chợt của mùa thu. Thu về, thu lại về trên quê hương, trên những con người, bờ đê và trên cả những con sông, cánh chim trời.

Cái bỡ ngỡ ban đầu vụt tan biến đi, nhường chỗ cho sự rung cảm mãnh liệt trước mùa thu:

*Sông được lúc dềnhdàng Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ Vắt nửa mình sang thu*

Con sông quê hương dềnh dàng nước chờ mùa thu. Những cánh chim bay đi vội vã. Tất cả đều hối hả, xôn xao khi thu về. Không còn cái gay gắt của mùa hè nóng nực, chỉ còn lại một bầu trời không gian ẩm ướt và se se lạnh. Một thoáng rối lòng, để rồi nhường lại cho thu. Mùa thu vừa mới chớm rất nhẹ, rất dịu, rất êm, mơ hồ như cả đất trời đang rùng mình thay áo mới. Hữu Thỉnh không tả trời thu “xanh ngắt mấy tầng cao” như Nguyễn Khuyến, mà chỉ điểm vào bức tranh thu một chút mây vương lại của mùa hè vừa qua:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

Mây trời vắt nửa mình sang thu. Lối diễn đạt của nhà thơ thật độc đáo. Hình như đám mấy đó còn lại một vài làn nắng ấm mùa hè nên mới “vắt nửa mình”. Thu về, làm cho bao cảnh vật đổi thay và đám mây cũng trở nên khác lạ.

Với một đoạn thơ ngắn vẻn vẹn có hai khổ, nhà thơ đã dựng lại một bức tranh thu nồng đượm hơi ấm cuộc đời, hơi ấm quê nhà. Những hình ảnh sang thu thân quen, giản dị mà tươi tắn, sống động. Với những từ láy: “chùng chình”, “dềnh dàng”, “vội vã” và một giọng thơ vừa có thoáng ngỡ ngàng, vừa vui sướng, Hữu Thỉnh đã đưa ta về một miền quê dân dã mà ấm áp tình người.

“Sang thu” – một hình ảnh quê hương tự nó đã tôn thêm vẻ đẹp cho đất nước, cho quê nhà, cho đồng quê trong mùa thu chung của đất trời Việt Nam.

**B. CÁC DẠNG ĐỀ ĐỌC HIỂU:**

**ĐỀ 1:** Trong tác phẩm ***“Bến quê”***, Nguyễn Minh Châu có viết: ***“…con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điều vòng vèo hoặc chùng chình… ”***, bài thơ ***“Sang thu”*** của Hữu Thỉnh cũng có một câu thơ có từ ***“chùng chình”***.

1. Chép thuộc khổ thơ có từ ***“chùng chình”*** trong bài thơ của Hữu Thỉnh.

2. So sánh sự giống và khác nhau trong cách dùng từ ***“chùng chình”*** trong hai trường hợp trên.

3. Trong khổ thơ em chép, tác giả có sử dụng câu có thành phần biệt lập. Hãy chỉ ra, gọi tên và nêu tác dụng của thành phần biệt lập đó trong việc biểu đạt nội dung.

4. Viết đoạn văn quy nạp khoảng 12 câu, trong đó có dùng thành phần khởi ngữ và phép thế (xác định rõ) để làm sáng tỏ chủ đề: *khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu đã được ghi lại qua cảm nhận tinh tế của nhà thơ trong khổ thơ em vừa chép.*

***GỢI Ý:***

***C1***- HS chép thuộc khổ đầu bài thơ ***“Sang thu”***

C2; so sánh được từ ***“chùng chình”*** trong hai trường hợp:

Giống nhau: cùng là từ láy tượng hình, gợi sự chậm rãi, cố tình chậm lại, thiếu dứt khoát

Khác nhau:

+ Trong câu văn của Nguyễn Minh Châu: tả thực, con người lưỡng lự, thiếu quyết đoán, bỏ lỡ mất cơ hội

+ Trong câu thơ của Hữu Thỉnh: nhân hóa, làn sương cố tình di chuyển chậm, thể hiện sự bịn rịn.

C3; - Xác định thành phần biệt lập tình thái *“hình như”*

- Tác dụng: Cho thấy cảm nhận tinh tế của nhà thơ trong phút giao mùa, những tín hiệu thu sang dần rõ mà nhà thơ còn ngỡ ngàng, chưa tin hẳn…

C4;\* Hình thức: đúng đoạn văn quy nạp, độ dài khoảng 12 câu; có phép thế và thành phần khởi ngữ

\* Nội dung: Đoạn văn tập trung làm rõ: *khoảnh khắc giao mùa từ hạ sang thu đã được ghi lại qua cảm nhận tinh tế của nhà thơ.*

*Học sinh phân tích làm rõ được 2 ý sau:*

-Khoảng khắc giao mùa qua bức tranh thu gần gũi:

-Khoảng khắc giao mùa qua cách cảm nhận thể hiện tình yêu và sự tinh tế của nhà thơ trước thiên nhiên.

**ĐỀ 2: Đọc đoạn thơ dưới đây và thực hiện các yêu cầu từ 1 đến 6:**

*“Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu...”*

**Câu hỏi**

1. Đoạn thơ trên được trích trong tác phẩm nào? Ai tác giả ?

2. Tìm những từ láy được sử dụng trong đoạn thơ trên?

3. Trong đoạn thơ trên, khoảnh khắc giao mùa được nhà thơ cảm nhận qua những hình ảnh nào?

4. Gạch chân thành phần biệt lập tình thái có trong câu thơ *Hình như thu đã về* và nêu tác dụng.

5. Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ trong hai câu thơ *Sông được lúc dềnh dàng/Chim bắt đầu vội vã.*

6. Viết đoạn văn diễn dịch hoặc qui nạp (từ 8 đến 10 câu) trong đó có sử dụng phép nối (gạch chân từ ngữ sử dụng phép nối) với câu chủ đề:

*Thiên nhiên êm đềm, tươi đẹp của mỗi miền quê cần phải được yêu quý, giữ gìn.*

**GỢI Ý:**

1) Đoạn thơ được trích trong bài thơ Sang thu.Tác giả là Hữu Thỉnh.

2) Những từ láy được sử dụng trong đoạn thơ là *chùng chình, dềnh dàng, vội vã.*

3)  Khoảnh khắc giao mùa được cảm nhận qua các hình ảnh*: hương ổi phả vào gió se, sương chùng chình qua ngõ, sông dềnh dàng, chim vội vã, đám mây mùa hạ vắt nửa mình sang thu.*

4) Gạch chân được thành phần biệt lập tình thái: Hình như thu đã về.

Tác dụng: Diễn tả trạng thái mơ hồ của nhà thơ khi đất trời sang thu.

5) Biện pháp tu từ được sử dụng là nhân hóa: Sông dềnh dàng, chim vội vã.

Hiệu quả: cảnh vật hiện lên sinh động với trạng thái như con người trước bước đi của thời gian, đất trời.

6) a) Về hình thức:

- Viết đúng đoạn văn diễn dịch hoặc quy nạp.

- Viết đủ số câu theo yêu cầu.

- Diễn đạt rõ ràng, chữ viết sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

- Gạch chân từ ngữ sử dụng phép nối.

b) Về nội dung: Thí sinh triển khai được câu chủ đề. Các câu triển khai lí giải được vì sao cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp của mỗi miền quê cần phải được yêu quý, giữ gìn.

- có thể triển khai các ý sau:

- thiên nhiên là những cảnh vật xung quanh cuộc sống không chỉ tô điểm mà còn cung cấp cho chúng ta: ô xi để thở, tôm cá để nuôi sống con người, nước để sinh hoạt…

- thiên nhiên êm đềm tươi đẹp ở mỗi làng quê đã tạo nên cuộc sống trong lành, đẹp đẽ cho chúng ta. Yêu thiên nhiên là một biểu hiện của t/y đất nước.

**ĐỀ 3**: **Mùa thu luôn là nguồn cảm hứng bất tận của thi ca. Nhà thơ Hữu Thỉnh cũng góp vào đề tài này thi phẩm Sang thu sâu lắng.**

Câu 1. Bài thơ Sang thi được sáng tác theo thể thơ nào? Ghi tên hai tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn 9 cũng viết theo thể thơ đó.

Câu 2. Trong khổ thơ đầu, tác giả đã đón nhận thu về với “hương ổi”, “gió se”, “sương chùng chình” bằng những giác quan nào? Cũng trong khổ thơ này, các từ “bỗng” và “hình như” giúp em hiểu gì về cảm xúc, tâm trạng của nhà thơ?

Câu 3. Phân tích hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ nhân hóa trong câu thơ “Sương chùng chình qua ngõ”.

Câu 4. Khép lại bài thơ, Hữu Thỉnh viết:

*“Vẫn còn bao nhiêu nắng  
Đã vơi dần cơn mưa  
Sấm cũng bớt bất ngờ  
Trên hàng cây đứng tuổi”*  
(Ngữ văn 9, Tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp- phân tích – tổng hợp, em hãy làm rõ những cảm nhận tinh tế và sâu sắc của tác giả ở khổ thơ trên, trong đó có sử dụng câu bị động và câu có thành phần cảm thán (gạch dưới một câu bị động và một thành phần cảm thán).

**GỢI Ý:**

**Câu 1:** Bài thơ "Sang thu" được sáng tác theo thể thơ năm chữ. Hai tác phẩm khác trong chương trình Ngữ văn 9 cùng viết theo thể thơ này là "Ánh trăng" của Nguyễn Duy và "Mùa xuân nho nhỏ" của Thanh Hải.

**Câu 2:**

- Trong khổ thơ đầu, tác giả đón nhận thu về với “hương ổi” bằng khứu giác, “gió se” bằng xúc giác và “sương chùng chình” bằng thị giác.

 - Từ “bỗng” cho thấy cảm giác bất ngờ, ngỡ ngàng, ngạc nhiên. Từ “hình như” như một sự phỏng đoán, chưa rõ ràng, còn mơ hồ của nhà thơ trước giây phút giao mùa của đất trời.

**Câu 3:**Câu thơ “Sương chùng chình qua ngõ” sử dụng phép tu từ nhân hoá qua từ láy “chùng chình” có tác dụng:

 - Gợi tả màn sương mỏng, mềm mại, giăng đầy đường thôn ngõ xóm đang chuyển động nhẹ nhàng, thong thả như cố tình đi chậm lại.

 - “Sương” ở đây dường như cũng mang dáng vẻ, mang tâm trạng của con người lúc sang thu, cố ý chậm lại để cảm nhận khoảnh khắc giao mùa.

**Câu 4:** ***Về hình thức:***

- Đoạn văn đảm bảo dung lượng: 12 câu.

- Hình thức lập luận: tổng hợp - phân tích - tổng hợp.

- Đoạn văn không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, chính tả, ngữ pháp.

- Thực hiện đủ yêu cầu Tiếng Việt trong bài viết: có sử dụng câu bị động và câu có thành phần cảm thán.

***Về nội dung:***

- Xác định vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận tinh tế và sâu sắc của tác giả trong khổ cuối của bài thơ "Sang thu".

- Triển khai vấn đề:

Cảm nhận tinh tế của tác giả về sự thay đổi của thiên nhiên: Hình ảnh “nắng”, “mưa”, “sấm” đi cùng với từ ngữ chỉ mức độ, thể hiện những cảm nhận tinh tế của tác giả trước sự thay đổi của cảnh vật lúc sang thu.

Cảm nhận tinh tế của tác giả về con người và cuộc đời: Từ những hình ảnh quen thuộc, tác giả đã tạo nên những hình ảnh ẩn dụ “sấm” và “hàng cây đứng tuổi”để thể hiện suy ngẫm, chiêm nghiệm sâu sắc.

+ Con người từng trải sẽ vững vàng trước những “giông bão” của cuộc đời.

+ Đất nước vừa đi qua mưa bom bão đạn, cuộc sống của con người thay đổi, con người cần bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

**ĐỀ 4: Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Bỗng nhận ra hương ổi  
Phả vào trong gió se  
Sương chùng chình qua ngõ  
Hình như thu đã về*

*\*\*\**

*Sông được lúc dềnh dàng  
Chim bắt đầu vội vã  
Có đám mây mùa hạ  
Vắt nửa mình sang thu*

*\*\*\**

*Vẫn còn bao nhiêu nắng  
Đã vơi dần cơn mưa  
Sấm cũng bớt bất ngờ  
Trên hàng cây đứng tuổi.*

(Sang thu - Hữu Thỉnh - Theo Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2010)

**Câu 1**: Nêu những nét chính về tác giả Hữu Thỉnh?

**Câu 2**: Bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh là bức thông điệp lúc giao mùa, em hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ?

**Câu 3**: Xác định biện pháp nghệ thuật và chỉ rõ tác dụng của nghệ thuật đó trong hai câu thơ sau:

*"... Sấm cũng bớt bất ngờ  
Trên hàng cây đứng tuổi."*

**Câu 4**. Bài thơ “Sang thu” khép lại hai câu thơ:

“Sấm cũng bớt bất ngờ

Trên hàng cây đứng tuổi”

Nhưng lại mở ra chiều sâu suy ngẫm của tác giả. Em hãy nêu rõ tầng ý nghĩa đó.

**Câu 5.** Một trong những nét độc đáo của bài thơ “Sang thu” là tác giả chỉ dùng một dấu chấm duy nhất kết thúc bài thơ. Theo em, điều đó có ý nghĩa gì?

**Câu 6**: Viết bài văn ngắn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày cảm nhận của em về vẻ đẹp thiên nhiên làng quê lúc giao mùa trong hai khổ thơ sau:

*"Bỗng nhận ra hương ổi  
Phả vào trong gió se  
Sương chùng chình qua ngõ  
Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng  
Chim bắt đầu vội vã  
Có đám mây mùa hạ  
Vắt nửa mình sang thu... "*

**GỢI Ý:**

**Câu 1.** Tác giả Hữu Thỉnh: tên đầy đủ là Nguyễn Hữu Thỉnh - sinh năm 1942.

- Quê ở huyện Tam Dương tỉnh Vĩnh Phúc. Ông đã từng nhập ngũ, vào binh chủng Tăng - thiết giáp rồi trở thành cán bộ văn hóa, tuyên huấn trong quân đội và bắt đầu sáng tác thơ.

- Ông đã giữa nhiều chức vụ quan trọng như: tổng thư kí Hội nhà văn Việt Nam, chủ tịch Hội nhà văn Việt Nam, chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

**Câu 2**: Mạch cảm xúc của bài thơ: Sang thu là bức thông điệp lúc giao mùa, mùa hạ dần qua, mùa thu tới, khoảnh khắc ấy được diễn tả bằng sự rung cảm tinh tế, những trải nghiệm sâu sắc của nhà thơ. Mạch cảm xúc xuyên suốt với nội dung độc đáo nổi bật: cảm nhận về thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa và suy ngẫm về đời người khi sang thu.

**Câu 3:-** BPTT: ẩn dụ

- "Sấm" chỉ những tác động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.

- "hàng cây đứng tuổi" chỉ những con người từng trải.

- Tác dụng: góp phần thể hiện nội dung, khi con người đã trưởng thành, đã trải nghiệm trong đường đời thì bản lĩnh càng vững vàng hơn trước những thử thách, những bão giông bất thường.

**Câu 4:**  Hai câu thơ cuối cùng trong bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh gợi cho ta nhiều suy nghĩ, liên tưởng thú vị. “Sấm cũng bớt bất ngờ. Trên hàng cây đứng tuổi". Giọng thơ trầm hẳn xuống, câu thơ không đơn thuần chỉ là giọng kể, là sự cảm nhận mà còn là sự suy nghĩ chiêm nghiệm về đời người. Mùa thu của thiên nhiên hay "mùa thu" của mỗi con người? Nhìn cảnh vật biến chuyển khi thu mới bắt đầu, Hữu Thỉnh nghĩ đến cuộc đời khi đã "đứng tuổi". Phải chăng mùa thu của đời người là sự khép lại những tháng ngày sôi nổi với những bất thường của tuổi trẻ và mở ra một mùa mới, một không gian mới, yên tĩnh, trầm lắng hơn. Hai hình ảnh "sấm" và "hàng cây đứng tuổi" vừa có ý nghĩa tả thực vừa có ý nghĩa tượng trưng cho thấy một Hữu Thỉnh rất đỗi tinh tế, nhạy bén trong cảm nhận và liên tưởng. Mùa thu thường không rạo rực, ấm áp như mùa xuân, không sôi động rộn ràng như mùa hạ, hay lạnh lẽ, thê lương như mùa đông. Thu đến rất nhẹ nhàng và đi rất lặng lẽ. Thu không đánh thức ta bằng những âm thanh vang động, màu sắc lộng lẫy, hương vị ngọt ngào mà gieo vào lòng ta những thoáng xao động, mơ màng, gợi trong ta những suy nghĩ sâu xa về cuộc sống. Có lẽ vì thế mà thơ thu, trong đó có Sang thu của Hữu Thỉnh rất giàu ý nghĩa.

**Câu 5.** Bài thơ là mạch cảm xúc của tác giả trước mùa thu thiên nhiên, mùa thu cuộc đời. Mạch cảm xúc này nối dài, liên tiếp nhau, dâng trào theo từng chuyển biến của mùa thu: từ ngỡ ngàng, ngạc nhiên tới say mê để rồi lắng đọng và kết thúc ở khổ thơ cuối - khổ thơ thể hiện những suy tư của tác giả về mùa thu cuộc đời. Nhà thơ không dùng dấu chấm câu ở những khổ thơ trên nhằm tạo mạch cảm xúc dâng trào, nối liền nhau và chỉ dùng dấu chấm câu ở khổ thơ cuối như để kết thúc mạch cảm xúc vừa qua.

**Câu 6:**

**1. Hình thức:**

-Đúng thể thức một bài văn ngắn, đảm bảo bố cục 3 phần rõ ràng.

-Kỹ năng làm văn nghị luận văn học trong đoạn trích tốt.

-Hành văn trong sáng, lập luận chặt chẽ. Các lỗi diễn đạt, chính tả...không quá 3 lỗi.

**2. Nội dung:**

**2.1. Mở bài**

Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, nội dung tác phẩm và đoạn thơ.

**2.2. Thân bài**

**a. Khái quát chung**

- Sang thu ở đây là chớm thu, là lúc thiên nhiên giao mùa, mùa hè chưa hết mà mùa thu mới có những tín hiệu đầu tiên.

- Những cảm nhận mới mẻ, giản dị của nhà thơ trước sự biến chuyển của đất trời vào khoảnh khắc giao mùa.

**b. Khổ thơ đầu:** Cảm nhận về thiên nhiên lúc giao mùa qua các tín hiệu báo thu về.

- Đó là phút giao mùa cuối hạ, đầu thu ở vùng quê đồng bằng Bắc Bộ trong trẻo, dịu nhẹ với những tín hiệu sang thu rất mơ hồ, mong manh. (HS nêu cảm nhận về các hình ảnh đẹp như hương ổi lan tỏa vào không gian, qua làn gió se lạnh đầu thu, hình ảnh sương chùng chình qua ngõ và các chi tiết nghệ thuật, các từ ngữ giàu hình ảnh như từ bỗng, phả, hình như, nghệ thuật nhân hóa,...)

\* Cảm nhận của con người khi thu về: cảm giác bâng khuâng, mơ hồ, hư thực ...

=> Sự cảm nhận tinh tế qua nhiều giác quan, cảnh vật mang nét đặc trưng lúc giao mùa.

**c. Khổ thơ 2:** Không gian đất trời khi chuyển dần từ hạ sang thu.

Không gian nghệ thuật của bức tranh "Sang thu" được mở rộng với nhiều tầng bậc. (HS chú ý tập trung phân tích hình ảnh đặc sắc "Có đám mây mùa hạ/ Vắt nửa mình sang thu"kết hợp với các từ láy dềnh dàng, vội vã để thấy được sự khác biệt của vạn vật: sông dưới mặt đất, chim trên bầu trời - dưới thấp và trên cao trong khoảnh khắc giao mùa.

=> Bức tranh mùa thu trong giây phút giao mùa trở nên hữu tình, đem đến cho người đọc sự rung cảm, tình yêu với vẻ đẹp của quê hương, đất nước.

**d. Đánh giá khái quát.**

- Khẳng định lại vẻ đẹp của mùa thu miền Bắc thông qua cảm nhận tinh tế của hồn thơ Hữu Thỉnh.

- Những thành công về nghệ thuật: thể thơ năm chữ; ngôn ngữ thơ giản dị, hàm súc, tự nhiên; hình ảnh thơ đẹp, sáng tạo, giàu sức gợi qua các biện pháp tu từ đặc sắc...

- Thành công về nội dung: Sang thu là tiếng lòng của nhà thơ, gửi gắm bao tình yêu mùa thu của quê hương đất nước, một tiếng thu nồng hậu thiết tha...

**2.3. Kết bài**

Khẳng định vẻ đẹp, giá trị của tác phẩm và sức sống của nó trong dòng chảy thời gian.

**3. Sáng tạo:**

- Có những so sánh, mở rộng liên hệ sáng tạo. Bộc lộ rõ được quan điểm cá nhân theo hướng tích cực.

- Giàu cảm xúc chân thành, sâu sắc.

**ĐỀ 5: Đọc đoạn thơ sau:**

*“Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu”*

(“Sang thu” – Hữu Thỉnh)

**Câu hỏi:**

1. Vì sao tác giả đặt nhan đề cho bài thơ là “Sang thu”?

2. Hai từ “*dềnh dàng*” và cụm từ “*bắt đầu vội vã”* trong đoạn thơ vừa chép có ý nghĩa gì trong việc thể hiện dụng ý nghệ thuật của nhà thơ?

3. Hãy phân tích câu thơ: *Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu”*

4. Dựa vào khổ thơ trên, hãy viết đoạn văn theo cách lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp (khoảng 12 câu) làm rõ những chuyển biến của thiên nhiên sang thu và cảm xúc của con người. Trong đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và câu phủ định (gạch chân dưới thành phần khởi ngữ và câu phủ định).

**GỢI Ý:**

1. Vì: "Sang thu": Nhan đề bài thơ thể hiện cách lựa chọn khoảnh khắc thời gian, bắt cầu giữa cái ko và cái có. chính cảm giác mơ hồ tinh tế, chuyên chở cho hồn thu theo cách của mùa thu. Nhạy cảm, nhẹ nhàng vừa lạ vừa quen, nó đánh thức nơi ta những gì da diết nhất. Không chỉ sang thu là của đất trời mà còn có nhiều tầng nghĩa mới là của đời người. Đời người sang thu (sang tuổi xế chiều) nhiều từng trãi, vững vàng trước những biến động thất thường.

2. Từ “dềnh dàng” và “cụm từ “bắt đầu vội vã” gợi ra hai trạng thái đối lập của sự vật, hiện tượng.

   + Sông dềnh dàng: gợi hình ảnh dòng sông chầm chậm, lững lờ trôi, giống bước đi của thời gian và của khoảnh khắc giao mùa thanh tao, nhẹ nhàng.

   + “Bắt đầu vội vã” là hình ảnh những đàn chim bắt đầu tìm cho mình cuộc sống ám áp, dễ chịu hơn, tránh đi sự se lạnh của mùa mới đang tới gần.

3. Hai câu thơ cuối khổ thơ thứ hai của bài “Sang thu” gợi ra sự tưởng tượng đầy chất thơ, đúng như sự nhẹ nhàng, mềm mại của mùa thu.

Nghệ thuật nhân hóa giúp ta hình dung đám mây mùa hạ đang có sự biến đổi, để bước sang mùa mới. Hình ảnh đám mây hiền lành, lặng lẽ nhưng như vẫn còn nhiều sự tiếc nuối, lưu luyến chưa muốn rời.

Hình ảnh đám mây, cầu nối giữa hai mùa trong khoảnh khắc giao mùa. Tác giả thông qua quan sát tinh tế, kĩ lương còn có ngòi bút nghệ thuật bay bổng mới có thể tạo được những câu thơ thật đẹp, khiến cho người đọc lâng lâng trước khoảnh khắc sang mùa.

4. Bức tranh mùa thu được cảm nhận bởi sự thay đổi của đất trời theo tốc độ di chuyển từ hạ sang thu, nhẹ nhàng mà rõ rệt. Thiên nhiên sanh thu đã được cụ thể bằng những hình ảnh: “sông dềnh dàng”, “chim vội vã”, “đám mây vắt nửa mình”. Như thế, thiên nhiên đã được quan sát ở một không gian rộng hơn, nhiều tầng bậc hơn. Và bức tranh sang thu từ những gì vô hình như “hương ổi” ,”gió se”, từ nhỏ hẹp như con ngõ chuyển sang những nét hữu hình, cụ thể với một không gian vừa dài rộng, vừa xa vời. Tác giả cảm nhận thu sang bằng cả tâm hồn. Dòng sông đã qua mùa lũ, giờ đây trôi nhẹ nhàng, êm ả đầy tâm trạng như chậm lại, như trễ nải, như ngẫm ngợi nghĩ suy về những trải nghiệm trong cuộc đời. Đối lập là hình ảnh những cánh chim trời vội vã bay về phương Nam tránh rét. Hai tốc độ trái ngược nhau, giữa chậm và nhanh là quy luật của muôn loài, muôn vật ở vào thời điểm giao thoa giữa hai mùa hạ - thu.  
+ Thu sang có hương ổi nồng nàn, có gió thu se lạnh, có dòng sông dềnh dàng, có cánh chim trời vội vã và ở đó:  
*“Có đám mây mùa hạ  
Vắt nửa mình sang thu”.*Bằng sự liên tưởng của một hồn thơ độc đáo, người đọc cảm nhận: hình như trong đám mây kia còn vương vấn những tia nắng gay gắt của mùa hè và cả những tiềm ẩn cơn mưa nên mới chỉ “vắt nửa mình sang thu”. Ngôn ngữ giàu chất tạo hình. Dường như, thu và hạ là đầu của cầu thời gian, còn đám mây là nhịp nối giữa hai đầu cầu ấy. Trong khoảnh khắc giao mùa, đám mây như mềm hơn, duyên dáng như một dải lụa vắt lên cái ranh giới lỏng lẻo giữa hai mùa hạ thu để rồi một thoáng qua đi nhường chỗ cho “ trời thu xanh ngắt mấy tầng cao”. Có thể nói, sắc mùa và những chuyển động của mùa thu qua cảm nhận của nhà thơ Hữu Thỉnh thật quyến rũ, thật xốn xang lòng người!

**ĐỀ 6: Đọc đoạn thơ sau:**

*"Bỗng nhận ra hương ổi  
Phả vào trong gió se  
Sương chùng chình qua ngõ  
Hình như thu đã về”*

*(“Sang thu” của Hữu Thỉnh)*

**CÂU HỎI:**

Câu 1: Bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh là bức thông điệp lúc giao mùa, em hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ?

Câu 2: Nêu ý nghĩa nhan đề tác phẩm.

Câu 3: Xác định thành phần tình thái trong khổ thơ và nêu tác dụng?

Câu 4: Em hãy chỉ ra các biện pháp tu từ có trong khổ thơ?

Câu 5. Có thể thay thế từ “phả” bằng từ “tỏa” được không?

Câu 6. Hãy viết đoạn văn 12 câu theo phương thức tổng hợp – phân tích – tổng hợp để làm rõ hình ảnh thiên nhiên lúc giao mùa và cảm xúc của con người.

**GỢI Ý:**

**1.** Mạch cảm xúc của bài thơ: Sang thu là bức thông điệp lúc giao mùa, mùa hạ dần qua, mùa thu tới, khoảnh khắc ấy được diễn tả bằng sự rung cảm tinh tế, những trải nghiệm sâu sắc của nhà thơ. Mạch cảm xúc xuyên suốt với nội dung độc đáo nổi bật: cảm nhận về thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa và suy ngẫm về đời người khi sang thu.

**2.** Ý nghĩa nhan đề tác phẩm: “Sang thu” như một lời thông báo về bước chuyển mình lúc giao mùa. Nhan đề bài thơ cho người đọc thấy được cảm nhận tinh tế của Hữu Thỉnh về sự chuyển mình trong khoảnh khắc sang thu. Thông qua nhan đề ta cũng cảm nhận được góc nhìn và những rung cảm đẹp đẽ của Hữu Thỉnh trước cuộc sống và tự nhiên.

3. Thành phần tình thái thể hiện trong câu “Hình như thu đã về”. Cảm xúc “hình như” gợi cảm giác mơ hồ mong manh, chưa thật rõ nét. Gợi cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến đến lạ của tác giả trước bước chuyển mùa còn có phần chầm chậm tiếc nuối.

4. Biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ đầu bài “Sang thu”:

- Biện pháp đảo ngữ:

    + Sử dụng động từ “bỗng” diễn tả sự bất ngờ, như một từ để thu hút tất cả các giác quan phải chú ý tới những dấu hiệu thu sang.

- Thủ pháp nhân hóa: “sương chùng chình qua ngõ” khiến cho hình ảnh những màn sương giống như cô gái mong manh, tinh khôi vẫn còn ngập ngừng trong từng bước đi của mình → Hình ảnh đẹp về nàng thu mơ mộng, thanh tao.

**5.** Không thể thay từ “phả” bằng từ “tỏa” bởi vì:

   + Từ “phả” nghĩa là bốc mạnh hoặc tỏa ra thành luồng – theo từ điển của Hoàng Phê) là động từ có sắc thái mạnh hơn động từ “tỏa” mới diễn tả được mùi vị của hương ổi chín đậm trong gió, mạnh mẽ choán lấy tâm trí của con người, mùi hương đó quyện thành luồng, hương thơm như sánh lại.

   + “Tỏa” sẽ gợi ra sự lan tỏa về mùi hương trong không gian, hương ổi sẽ không thể kích thích và gây được ấn tượng mạnh với người cảm nhận.

   + Tác giả muốn gây ấn tượng mạnh với người đọc về sự tập trung khi cảm nhận hương vị đặc trưng của mùa thu.

**6.** Khổ thơ đầu bài sang thu vừa giản dị gây ấn tượng mạnh mẽ với người đọc bởi những cảm nhận tinh tế của tác giả trước sự chuyển giao mùa. Nhà thơ nhận ra tín hiệu thu sang trong ngọn gió thu mang theo luồng hương ổi chín ngào ngạt khiến tác giả phải thốt lên: “Bỗng nhận ra hương ổi”. Như một sự phát hiện tạo ra thú vị và bất ngờ cho tác giả, đó cũng là cách tác giả muốn thu hút sự tập trung của mọi giác quan để cảm nhận hết vẻ đẹp mùa thu. Hình ảnh “sương chùng chình qua ngõ” bắt lấy được cái hồn của thời gian, thời gian tưởng như vô hình bây giờ hiện hữu thành hình ảnh làn sương thu mỏng manh, chảy trôi chầm chậm như còn lưu luyến, quấn quýt những con ngõ nhỏ. Chính điều đó khiến tác giả cũng mơ hồ “hình như” gợi cảm xúc tác giả về bước chuyển mùa đầy bâng khuâng, xao xuyến. Khổ thơ đầu thật đẹp gợi lên được những rung động tinh tế của tác giả trước khoảnh khắc giao mùa.

**ĐỀ 7: Hữu Thỉnh có những vần thơ viết về phút giao mùa thật độc đáo:**

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

(Trích Sang thu, Ngữ Văn 9, tập 2)

**1.** Ghép chính xác sáu câu thơ liền trước hai câu thơ trên để hoàn thành đoạn thơ.

**2.** Ghi lại các từ láy trong đoạn thơ vừa chép và giải nghĩa từ láy ở câu thơ thứ ba

**3.** Có ý kiến nhận xét về đoạn thơ vừa chép: “Qua những hình ảnh giàu sức biểu cảm của nhà thơ Hữu thỉnh, người đọc cảm nhận được thiên nhiên lúc sang thu có những biến chuyển thật nhẹ nhàng tinh tế”

Coi câu văn trên là câu chủ đề, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận diễn dịch. Trong đoạn văn có sử dụng một câu ghép và thành phần khởi ngữ (Gạch chân, chú thích rõ)

**4.** Kể tên một bài thơ đã học trong chương trình Ngữ văn lớp 9 có hình ảnh dòng sông, cánh chim và cho biết tên tác giả.

**GỢI Ý:**

**1.** Chép chính xác sáu câu liền trước hai câu thơ trên:

“Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu”

**2.** Các từ láy trong đoạn thơ là: *chùng chình, dềnh dàng, vội vã*. Từ láy “chùng chình” có nghĩa là cố ý đi chậm lại.

**3.**\*Về hình thức: đoạn văn đúng phép lập luận diễn dịch (câu chủ đề ở đầu), sử dụng đúng câu ghép và thành phần khởi ngữ (có gạch chân, chú thích)

\*Về nội dung:

– Cảm nhận của thi sĩ về những tín hiệu của mùa thu ở không gian gần và hẹp:

+ Bức tranh thu có những tín hiệu của hương ổi chín phả vào gió se, sương nhân hoá chậm chạp đi qua ngõ

+ Cảm xúc của thi sĩ bâng khuâng, ngỡ ngàng, xao xuyến khi nhận ra thu về

– Cảm nhận của thi sĩ về tín hiệu mùa thu đã rõ rệt hơn ở không gian cao và rộng

+ Bức tranh thiên nhiên có sự vận động đối lập: sông dềnh dàng, chim vội vã, có đám mây như tấm voan mềm mại vắt ngang ranh giới hai mùa hạ – thu.

+ Tâm trạng của thi sĩ: nửa bâng khuâng nuối tiếc mùa hạ, nửa háo hức đón thu. Thi sĩ như cũng bâng khuâng trước biến chuyển của cuộc đời

– Về nghệ thuật: hình ảnh thơ giản dị, ngôn ngữ thơ mộc mạc, giọng thơ bâng khuâng tựa như dòng suy ngẫm, thể thơ 5 chữ

**TẬP LÀM VĂN**

**ĐỀ 1. Cảm nhận của em về bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh:**

*Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

*Sương chùng chình qua ngõ*

*Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đã vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứng tuổi.*

( Ngữ văn 9, tập 2)

**Dàn ý sơ lược:**

**1. Mở bài**

- Giới thiệu về Hữu Thỉnh và khái quát nội dung bài thơ “Sang thu”

**B. Thân bài**

**\* Khái quát:** Với thể thơ ngũ ngôn, được viết cuối năm 1977, “*Sang thu*” của Hữu thỉnh là một khúc giao mùa tinh tế và có hồn, bức tranh sang thu đẹp, có tình, có chiều sâu suy nghĩ.

**\* Cảm nhận tinh tế của tác giả trước những tín hiệu giao mùa ở không gian gần và hẹp (Khổ 1)**

- Cảm nhận bằng khứu giác và xúc giác tín hiệu báo thu về

+ *Hương ổi*: phả gợi hương thơm quen thuộc ở làng quê, hương như sánh lại, đậm đặc, trong không gian nơi vườn thôn, ngõ xóm.

+ *Gió se* (gió lạnh và khô): dấu hiệu của cuối hạ sang thu

- Cảm nhận bằng thị giác:

*+ Sương “chùng chình”:* từ láy gợi hình, cố ý chậm lại, nhẹ nhàng, thong thả, nhẹ nhàng sang thu. Nghệ thuật nhân hóa: sương thu cố ý chậm lại, quấn quýt bên ngõ xóm, đường làng. Sương được nhân hóa như con người có cảm xúc lưu luyến, bâng khuâng và cố ý chậm lại. Hạ dùng dằng chưa lỡ đi mà thu đã đến gần.

+ *Ngõ*: ngõ thực, ngõ xóm làng quê; ẩn dụ cửa ngõ của thời gian, thông giữ hai mùa hạ và thu

- Cảm nhận bằng xúc giác:

+ *Bỗng*: cảm giác bất ngờ, ngỡ ngàng xúc động trước tín hiệu chuyển mùa của thiên nhiên

+ *Hình như*: cảm giác mơ hồ, mong manh, chưa rõ

=> Bức tranh thiên nhiên được vẽ bằng những nét thanh sơ, với những hình ảnh quen thuộc, thân thương tác giả đã giúp người đọc bước đi của thời gian khi thu về đồng thời cho thấy sự tinh tế của tác giả.

**\* Cảm nhận biến chuyển của đất trời sang thu trong không gian dài, rộng, cao (khổ 2)**

- Nghệ thuật đối: *sông dềnh dàng/ chim vội vã* là hình ảnh đối lập tạo sự vận động tương phản, báo hiệu sự thay đổi của thiên nhiên đã rất rõ ràng

- Nghệ thuật nhân hóa, từ láy gợi hình: “Sông dềnh dàng” gợi tả dòng sông trôi chậm chạp

- Nghệ thuật nhân hóa, từ láy gợi hình, gợi ý: “Chim vội vã”

- Nghệ thuật nhân hóa tạo hình ảnh đặc sắc: Đám mây “vắt nửa mình sang thu”.

+ Mây mỏng như dải lụa vắt trên bầu trời: liên tưởng thú vị, đám mây là nhịp cầu của sự giao mùa, dùng không gian để vẽ thời gian.

+ Ranh giới giữa hai mùa trở nên mơ hồ, mỏng manh, nửa nghiêng về mùa hạ, nửa nghiêng về mùa thu.

=> Cảm xúc say sưa, tâm hồn giao cảm với thiên nhiên: tâm trạng ngây ngất khi thu đã về. Cũng vẫn với những hình ảnh quen thuộc trong thơ ca Việt Nam khi viết về mùa thu nhưng người đọc vẫn nhận ra sự tìm tòi, sáng tạo của tác giả.

**\* Cảm nhận tiết trời, tạo vật sang thu bằng tâm tưởng, suy tư (khổ 3)**

**-** Chuyển biếncủa cảnh vật:

+ Nắng, mưa, sấm vơi bớt dần: Những hiện tượng bất thường của thời tiết mùa hạ tuy vẫn còn nhưng mức độ giảm dần

+ Các từ ‘đã vơi dần”, “cũng bớt”: từ chỉ mức độ như đo đếm được độ đậm, nhạt của nắng, mức độ của mưa, của sấm chớp.

- Ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh thiên nhiên

+ Nắng, mưa, sấm: Những thay đổi bất thường trong cuộc đời con người

+ Hàng cây đứng tuổi: những con người đã từng trải, chín chắn, cuộc đời đã sang thu, vững vàng hơn trước những tác động bất thường của cuộc sống

+ Khi con người trải qua những thăng trầm của cuộc đời sẽ vững vàng chủ động hơn trước những biến động của cuộc đời.

=> Đất trời sang thu khiến lòng người cũng bâng khuâng, xúc cảm, gợi suy nghĩ về đời người lúc sang thu

**\* Đánh giá :**

- NT: Với nhiều hình ảnh thơ gợi tả, biểu cảm, các biện pháp tu từ ẩn dụ, nhân hóa kết hợp với từ láy, gợi hình, nghệ thuật đối…

- ND: Bài thơ thể hiện sự cảm nhận tinh tế của tác giả về sự chuyển biến của đất trời từ cuối hạ sang đầu thu và những suy tư sâu sắc của tác giả về con người và cuộc đời.

**C. Kết bài**

- Khẳng định giá trị, ý nghĩa của bài thơ.

- Liên hệ, mở rộng.

**Dàn ý chi tiết**

**A.Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận**

**Tham khảo**

Mùa thu luôn là đề tài, là cảm hứng quen thuộc lâu đời của thơ ca.Trong kho tàng văn học dân tộc ta đã từng biết đến một mùa thu trong veo trong thơ Nguyễn Khuyến, thu ngơ ngác trong thơ Lưu Trọng Lư, dào dạt và đượm buồn trong thơ Xuân Diệu.Và thật bất ngờ khi ta gặp một Hữu Thỉnh tinh tế, sâu sắc đến vô cùng qua một thoáng “Sang thu”.

**B.Thân bài**

**1.Khái quát về tác phẩm**

- Bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh được sáng tác năm 1977- 2 năm sau ngày đất nước giành được độc lập. Bài thơ đã ghi lại những cảm nhận tinh tế của nhà thơ trong thời khắc giao mùa đồng thời bộc lộ những chiêm nghiệm, những suy ngẫm về con người, về cuộc đời vốn đầy dẫy những khó khăn thử thách.

**2.Cảm nhận bài thơ**

**1. Những tín hiệu giao mùa:**

- “Sang thu” ở đây là chớm thu, là lúc thiên nhiên giao mùa.Mùa hè vẫn chưa hết mà mùa thu tới có những tín hiệu đầu tiên. Trước những sự thay đổi tinh vi ấy, phải nhạy cảm lắm mới cảm nhận được.

- Với Hữu Thỉnh mùa thu bắt đầu thật giản dị:

*Bỗng nhận ra hương ổi*

*Phả vào trong gió se*

+ Thu của Hữu Thỉnh được bắt đầu bằng một mùi hương quen thuộc phảng phất trong “gió se” – thứ gió khô và se se lạnh, đặc trưng của mùa thu về ở miền Bắc. Đó là “hương ổi” – mùi hương đặc sản của dân tộc, mùi hương riêng của mùa thu làng quê ở vùng đồng bằng Bắc Bộ Việt Nam.

+ Mùi hương ấy không hòa vào quyện vào mà “phả” vào trong gió. “Phả” nghĩa là bốc mạnh và tỏa ra từng luồng. Hữu Thỉnh đã không tả mà chỉ gợi, đem đến cho người đọc một sự liên tưởng thú vị: tại vườn tược quê nhà,những quả ổi chín vàng trên các cành cây kẽ lá tỏa ra hương thơm nức, thoang thoảng trong gió. Chỉ một chữ “phả” thôi cũng đủ gợi hương thơm như sánh lại.Sánh lại bởi hương đậm một phần, sánh bởi tại gió se.

-> Nhận ra trong gió có hương ổi là cảm nhận tinh tế của một người sống giữa đồng quê và nhà thơ đã đem đến cho ta một tín hiệu mùa thu dân dã mà thi vị. Ông đã phát hiện một nét đẹp đáng yêu của mùa thu vàng nông thôn vùng đồng bằng Bắc Bộ.

+ Nếu như trong thơ ca cổ điển mùa thu thường hiện ra qua các hình ảnh ước lệ như “ngô đồng”, “rặng liễu”, “lá vàng mơ phai”, “hoa cúc”…thì với Hữu Thỉnh ông lại bắt đầu bằng “hương ổi”. Đó là một hỉnh ảnh, một tứ thơ khá mới mẻ với thơ ca viết về mùa thu nhưng lại vô cùng quen thuộc và gần gũi đối với mỗi người dân Việt Nam,đặc biệt là người dân miền Bắc mỗi độ thu về.

+ “Hương ổi” gắn liền với bao kỉ niệm của thời thơ ấu, là mùi vị của quê hương đã thấm đẫm trong tâm tưởng nhà thơ và cứ mỗi độ thu về thì nó lại trở thành tác nhân gợi nhớ. Chính Hữu Thỉnh đã tâm sự rằng: “Giữa trởi đất mênh mang, giữa cái khoảnh khắc giao mùa kì lạ thì điều khiến cho tâm hồn tôi phải lay động, phải giật mình để nhận ra đó chính là hương ổi. Với tôi,thậm chí là với nhiều người khác không làm thơ thì mùi hương đó gợi nhớ đếntuổi ấu thơ, gợi nhớ đến buổi chiều vàng với một dòng sông thanh bình, một conđò lững lờ trôi, những đàn trâu bò no cỏ giỡn đùa nhau và những đứa trẻ ẩn hiệntrong triền ổi chín ven sông…Nó giống như mùi bờ bãi, mùa con trẻ…Hương ổi tự ó xộc thẳng vào những miền thơ ấu thân thiết trong tâm hồn chúng ta. Mùi hương đơn sơ ấy lại trở thành quý giá vì nó đã trở thành chiếc chìa khóa vàng mở thẳng vào tâm hồn mỗi người, có khi là cả một thế hệ…”.

-> Hương ổi ấy, cơn gió đầu mùa se lạnh ấy là sứ giả của mùa thu ( cũng như chim én là sứ giả của mùa xuân). Nó đến rất khẽ khàng, “khẽ”đến mức chỉ một chút vô tình thôi là không một ai hay biết.

-> Có thể nói trước Hữu Thỉnh có rất nhiều nhà thơ viết về mùa thu nhưng đây là một phát hiện tinh tế của một hồn thơ xứ sở.

- Nếu hai câu đầu diễn tả cái cảm giác chưa hẳn đủ tin thì đến hình ảnh “Sương chùng chình qua ngõ” lời thơ lại càng lung linh huyền ảo.

+ Không phải là màn sương dày đặc, mịt mù như trong câu ca dao quen thuộc miêu tả cảnh Hồ Tây lúc ban mai “Mịt mù khói tỏa ngàn sương”,hay như nhà thơ Quang Dũng đã viết trong bài thơ “Tây Tiến”: “Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi” mà là “Sương chùng chình qua ngõ” gợi ra những làn sương mỏng manh,mềm mại, giăng mắc  màn khắp đường thôn ngõ xóm làng quê. Nó làm cho khí thu mát mẻ và cảnh thu thơ mộng, huyền ảo, thong thả, bình yên.

+ Nhà thơ đã nhân hóa màn sương qua từ “chùng chình”. Phép tu từ ấy khiến cho sương thu như chứa đầy tâm trạng. Nó như đang chờ đợi ai hay lưu luyến điều gì?Câu thơ lắng đọng tạo cảm giác mơ hồ đan xen nhiều cảm xúc.

=> Bằng tất cả các giác quan: khứu giác, xúc giác và thị giác, nhà thơ cảm nhận những nét đặc trưng của mùa thu đều hiện diện. Có “hươngổi”, “gió se” và “sương”. Mùa thu đã về trên quê hương. Vậy mà nhà thơ vẫn còn dè dặt: “Hình như thu đã về”. Sao lại là “Hình như” chứ không phải là “chắc chắn”? Một chút nghi hoặc, một chút bâng khuâng không thật rõ ràng. Đúng là một trạng thái cảm xúc của thời điểm chuyển giao. Thu đến nhẹ nhàng quá, mơ hồ quá.

=> Đằng sau không gian làng quê sang thu ấy ta cảm nhận được tâm hồn nhạy cảm của một tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống.

**2. Bức tranh thiênnhiên lúc giao mùa**

- Sau giây phút ngỡ ngàng và khe khẽ vui mừng, cảm xúc của thi sĩ tiếp tục lan tỏa, mở ra trong cái nhìn xa hơn, rộng hơn:

*Sông được lúc dềnhdàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

- Bức tranh mùa thu được cảm nhận bởi sự thay đổi của đất trời theo tốc độ di chuyển từ hạ sang thu, nhẹ nhàng mà rõ rệt. Thiên nhiên sang thu đã được cụ thể bằng những hình ảnh:*“sông dềnh dàng”, “chim vội vã”, “đám mây vắt nửa mình”.* Như thế,thiên nhiên đã được quan sát ở một không gian rộng hơn, nhiều tầng bậc hơn. Và bức tranh sang thu từ những gì vô hình như *“hương ổi” ,”gió se”,* từ nhỏ hẹp như con ngõ chuyển sang những nét hữu hình, cụ thể với một không gian vừa dài rộng, vừa xa vời.

- Đến đây tác giả cảm nhận thu sang bằng cả tâm hồn:

*Sông được lúc dềnhdàng*

*Chim bắt đầu vội vã*

+ Bằng phép nhân hóa đặc sắc, nhà thơ đã rất tài hoa ghi lại linh hồn của cảnh vật, của dòng sông quê hương nơi vùng đồng bằng Bắc Bộ ăm ắp nước phù sa, vươn mình giữa ruộng đồng vào những ngày giao mùa. Vào mùa thu,nước sông êm đềm, nhẹ nhàng, trôi lững lờ mà không chảy xiết như sau những cơn mưa mùa hạ. Cái “dềnh dàng” của dòng sông không chỉ gợi ra vẻ êm dịu của bức tranh thiên nhiên mùa thu mà còn mang đầy tâm trạng của con người như chậm lại,như trễ nải, như ngẫm ngợi nghĩ suy về những trải nghiệm trong cuộc đời.

+ Trái ngược với vẻ khoan thai của dòng sông là sự vội vàng của những cánh chim trời bắt đầu di trú về phương Nam. Không gian trở nên xôn xao,không có âm thanh nhưng câu thơ lại gợi được cái động.

-> Hai câu thơ đối nhau rất nhịp nhàng, dựng lên hai hình ảnh đối lập, ngược chiều nhau: sông dưới mặt đất, chim trên bầu trời, sông“dềnh dàng” chậm rãi, chim “vội vã” lo lắng. Đó là sự khác biệt của vạn vật trên cao và dưới thấp trong khoảnh khắc giao mùa.

-> Nhà thơ đã gợi ra tốc độ trái chiều của thiên nhiên,của sự vật để tạo ra một bức tranh mùa thu đang về - có những nét dịu êm, nhẹ nhàng, lại có những nét hối hả, vội vã.

( Ý thơ đồng thời còn gợi cho người đọc một liên tưởng khác:Sự chuyển động của dòng sông, của cánh chim phải chăng còn là sự chuyển mình của đất nước. Cả đất nước ta vừa trải qua chiến tranh tàn khốc mới có được hòa bình, và giờ đây mới được sống một cuộc sống yên bình, êm ả. Nhưng rồi mỗi người dân Việt Nam cũng lại bắt đầu hối hả nhịp sống mới để xây dựng đất nước trong niềm vui rộn ràng)

- Đất trời mùa thu như đang rùng mình để thay áo mới. Cả bầu trời mùa thu cũng có sự thay đổi:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*.

+ Trong thơ ca Việt Nam, không ít những vần thơ nói về đám mây trên bầu trời thu:

\_ “Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt” (Nguyễn Khuyến – “Thuđiếu”)

\_ “Lớp lớp mây cao đùn núi bạc” (Huy Cận – “Tràng giang”)

+ Hữu Thỉnh dùng động từ “vắt” để gợi ra trong thời điểm giao mùa, đám mây như kéo dài ra, nhẹ trôi như tấm lụa mềm treo lơ lửng giữa bầu trời trong xanh, cao rộng.

+ Hình như đám mây đó vẫn còn lại một vài tia nắng ấm của mùa hạ nên mới “Vắt nửa mình sang thu”. Đám mây vắt lên cái ranh giới mỏng manh và ngày càng bé dần, bé dần đi rồi đến một lúc nào đó không còn nữa để toàn bộ sự sống, để cả đám mây mùa hạ hoàn toàn nhuốm màu sắc thu.

+ Nhưng trong thực tế không hề có đám mây nào như thế vì mắt thường đâu dễ nhìn thấy được sự phân chia rạch ròi của đám mây mùa hạ và thu.Đó chỉ là một sự liên tưởng thú vị - một hình ảnh đầy chất thơ. Thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế, nhạy cảm, độc đáo không những mang đến cho người đọc…mà còn đọng lại những nỗi bâng khuâng trước vẻ dịu dàng êm mát của mùa thu.

-> Có lẽ đây là hai câu thơ hay nhất trong sự tìm tòi khám phá của Hữu Thỉnh trong khoảnh khắc giao mùa. Nó giống như một bức tranh thu vĩnh hằng tạc bằng ngôn ngữ.

=> Dòng sông, cánh chim, đám mây đều được nhân hóa khiến cho bức tranh thu trở nên hữu tình, chứa chan thi vị.

=> Cả ba hình ảnh trên là tín hiệu của mùa thu sang còn vương lại một chút gì của cuối hạ. Nhà thơ đã mở rộng tầm quan sát lên chiều cao (chim), chiều rộng (mây) và chiều dài(dòng sông). Phải chăng có sợi tơ duyên đồng cảm giữa con người với thiên nhiên đang vào thu.

=> Qua cách cảm nhận ấy, ta thấy Hữu Thỉnh có một hồn thơ nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết, một trí tưởng tượng bay bổng.

**3. Những suy tư,chiêm nghiệm của nhà thơ:**

- Nếu ở hai khổ thơ đầu của bài thơ, dấu hiệu mùa thu đã khá rõ ràng trong không gian  và thời gian,sang khổ cuối vẫn theo dòng cảm xúc ấy, tác giả bộc lộ suy ngẫm của mình về con người, về cuộc đời:

*Vẫn còn bao nhiêu nắng*

*Đẵ vơi dần cơn mưa*

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứngtuổi”.*

- Hình ảnh “Nắng và mưa”:

+ Nắng, mưa vốn là hiện tượng của thiên nhiên vận hành theo quy luật riêng của nó. Hữu Thỉnh đã nhìn ra từ cái mưa nắng hàng ngày một sự hụt vơi – dấu hiệu của sự chuyển mùa từ hạ sang thu.

+ Nắng vẫn còn vàng tươi nhưng nắng thu trong và dịu hơn cái nắng chói chang, gay gắt của mùa hạ.

+ Mưa cũng vẫn còn nhưng đã vơi nhiều so với những cơn mưa bong bóng kéo dài của mùa hạ. “Vơi dần” không chỉ là ít mưa đi mà còn là mưa ít nước đi. Đây cũng là dấu hiệu của sự chuyển mùa.

-> Hai chữ “bao nhiêu” thường hướng về một cái gì đong đếm được nhưng sắc nắng làm sao có thể cân đo? Cũng như “vơi”, dù biết vơi bớt nhưng vơi bớt đến mức nào thì ai có khả năng xác định? Tất cả chỉ là ước lượng mà thôi, không có gì là chừng mực cố định cả. Cách nói mơ hồ của nghệ thuật khắc hẳn với khoa học ở chỗ này.

-> Phải chú ý, phải để lòng mình bắt nhịp với thiên nhiên mới cảm nhận thấy điều đó.

- Ý nghĩa tượng trưng của hình ảnh “Sấm” và “hàng cây”:

+ Cuối hạ - đầu thu, khi đã vơi đi những cơn mưa xối xả thì sấm cũng bớt bất ngờ và dữ dội. Nó không còn đột ngột, đùng đoàng rền vang cùngvới những tia sáng chớp lòe như xé rách bầu trời trong những trận mưa báo tháng 6 tháng 7 nữa.

+ “Hàng cây đứng tuổi” phải chẳng là hàng cây đã đi qua bao cuộc chuyển mùa nên không biết chính xác là bao nhiêu nhưng chắc cũng đủ trải nghiệm để có thể điềm nhiên đứng trước những biến động.

=> Cảnh vật, thời tiết thay đổi. Tất cả vẫn còn nhiều dấu hiệu của mùa hè nhưng giảm dần mức độ, cường độ, để rồi lặng lẽ vào thu qua con mắt quan sát và cảm nhận tinh tế của tác giả.

- Hai câu kết của bài thơ không chỉ mang nghĩa tả thực, mà còn mang ý nghĩa ẩn dụ, gợi những suy nghĩ cho người đọc người nghe:

*Sấm cũng bớt bất ngờ*

*Trên hàng cây đứngtuổi*

+ “Sấm” là những vang động bất thường của ngoại cảnh, cuộcđời.

+ “Hàng cây đứng tuổi” chỉ những con người đứng tuổi từng trải.

=> Giọng thơ trầm hẳn xuống, câu thơ không đơn thuần chỉlà giọng kể, là sự cảm nhận mà còn là sự suy nghĩ, chiêm nghiệm về đời người. Nhìn cảnh vật biến chuyển khi thu mới bắt đầu, Hữu Thỉnh nghĩ đến cuộc đời khi đã “đứng tuổi”. Phải chăng, mùa thu đời người là sự khép lại của những thángngày sôi nổi với những bất thường của tuổi trẻ và mở ra một mùa thu mới, một không gian mới, yên tĩnh, trầm lắng, bình tâm, chín chắn…trước những chấn độngcủa cuộc đời.

=> Vậy là “Sang thu” đâu chỉ là sự chuyển giao của đất trời mà còn là sự chuyển giao cuộc đời mỗi con người. Hữu Thỉnh rất đỗi tinh tế, nhạy bén trong cảm nhận và liên tưởng. Chính vì vậy những vần thơ của ông có sức lay động lòng người mãnh liệt hơn.

**3.Đánh giá**

- Bằng biện pháp tu từ nhân hóa, các hình ảnh thơ tự nhiên, không trau chuốt mà giàu sức gợi cảm, thể thơ năm chữ, bài thơ “Sang thu” của Hữu Thỉnh đã thể hiện một cách đặc sắc những cảm nhận tinh tế để tạo ra một bức tranh chuyển giao từ cuối hạ sang thu nhẹ nhàng, êm dịu,trong sáng nên thơ…ở vùng đông bằng Bắc Bộ để từ đó gửi gắm những suy nghĩ rất sâu sắc về con người và cuộc đời. Đọc “Sang thu”, ta nhận ra ở Hữu Thỉnh là tình yêu tha thiết với thiên nhiên, là một tâm hồn tinh thế và vô cùng nhạy cảm. Điều đó thật đáng để ta trân trọng.

C.Kết bài

- Khẳng định giá trị, ý nghĩa của bài thơ.

- Liên hệ, mở rộng: Bài thơ khơi gợi trong em những tình cảm gì? Em học đươc bài học gì từ bài thơ ấy